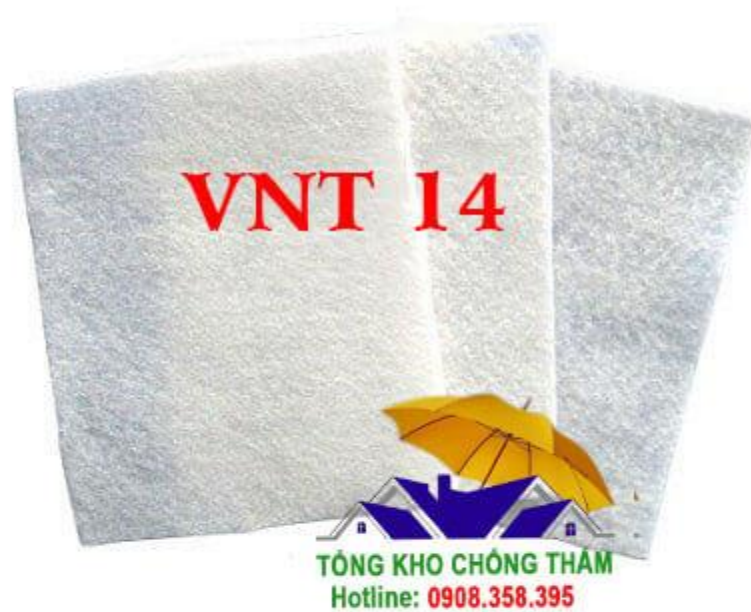


Mô tả chung về vải địa kỹ thuật VNT14

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT14
- Mã sản phẩm: VNT14
- Sản xuất: Việt Nam
- Độ dày: 1,1mm
- Trọng lượng: 105 g/m²
- Chiều dài x chiều rộng cuộn: 250 x 4 (m x m)
- Màu sắc: Màu trắng
- Cách lưu trữ: Ở nơi sạch sẽ, thoáng mát và tránh khí hậu ẩm ướt



Vải địa kỹ thuật VNT14

Đặc tính kỹ thuật

CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THÍ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	
Cường lực chịu kéo	ASTM D 4595	kN/m	
Độ giãn dài khi đứt		%	
Cường độ chịu xé rách hình thang	ASTM D 4595	N	
Cường độ chịu kéo giật	ASTM D 4632	N	
Kháng thủng thanh	ASTM D 4833	N	
CBR đâm thủng	ASTM D 4595	N	

Lợi ích khi dùng vải địa kỹ thuật VNT14 không dệt

Vải địa kỹ thuật VNT14 không dệt dùng nhiều trong công trình, lớp phân cách giữa nền đất và đất đắp ngăn ngừa thâm nhập của đất nền, chống sụt lún. Nhờ có vật liệu này mà các công trình có thể duy trì được chiều dày, đáp ứng thiết kế và tăng khả năng chịu lực. Dưới đây là một số ưu điểm của chúng

- Vải địa kỹ thuật không dệt có cường lực chịu kéo 7 kN/m
- Được sản xuất tại Việt Nam với công nghệ hiện đại tiên tiến
- Loại vải chuyên dụng trong xử lý nền đất yếu, làm đường, kè
- Hoặc lớp lót ngăn cách cho các công trình xây dựng, cầu đường, thủy lợi, dân dụng
- Với khả năng thoát nước tốt nhờ kích thước lỗ 095
- Chức năng gia cường giúp tăng lực kháng đứt cho đất
- Các chức năng khác của vải địa kỹ thuật không dệt như: tiêu thoát, lọc ngược,..
- Sản phẩm dễ dàng thực hiện, giúp thi công nhanh chóng
- Thành phần không có chất độc hại, an toàn với con người



Ưu điểm chung khi sử dụng

Tính năng của vải địa VNT

Các tính năng của vải địa kỹ thuật VNT14 được dựa trên nhu cầu sử dụng và trách nhiệm của nó đáp ứng trong các công trình. Dưới đây là một số tính năng tiêu biểu:

- Dùng làm lớp phân cách
- Dùng để tiêu thoát nước
- Dùng để lọc ngược nước
- Dùng để gia cường, ổn định nền đất yếu
- Dùng để bảo vệ một số vật tư khác



Ứng dụng của vải địa kỹ thuật

Ứng dụng của vải địa kỹ thuật VNT14 không dệt

Nhờ sở hữu được nhiều ưu điểm cho nên vải địa kỹ thuật VNT được sử dụng các hạng mục như:

Công trình cầu đường, giao thông

Vải địa kỹ thuật VNT14 không dệt được sử dụng trong các công trình giao thông đường bộ, đường sắt, cảng, sân bay. Với cường độ chịu kéo và ứng suất cao nên được sử dụng làm lớp phân cách giữa nền đất đắp và đất yếu nhằm duy trì chiều dày đất đắp và tăng khả năng chịu tải của nền đường. Giảm thiểu chi phí thi công cầu đường

Công trình thủy lợi

Vải địa không dệt được sử dụng trong các công trình đê, đập, kênh mương thủy lợi, kè sông, biển; nhằm giải quyết hai vấn đề: lọc tiêu thoát giúp giảm bớt áp lực thủy động từ bên trong bờ, mái dốc; và triệt tiêu bớt các năng lượng gây xói mòn như sóng, gió, mưa...

Ngoài ra vải địa kỹ thuật VNT14 không dệt còn được ứng dụng trong các công trình bãi đỗ, kho hàng; khu vực bốc dỡ hàng; nhà xưởng công nghiệp, đê kè sông biển, hồ chứa chất thải.

Dùng trong nông nghiệp

Ngoài ứng dụng trong xây dựng công nghiệp và xử lý các vấn đề liên quan đến địa kỹ thuật thì vải địa kỹ thuật ART14 không dệt còn được ứng dụng trong các hoạt động nông nghiệp; cụ thể là trồng cây. Được sử dụng để làm túi trồng cây nhờ những chức năng đặc trưng

Được đánh giá là một giải pháp trồng cây mang lại hiệu quả kinh tế cao nhờ giá thành thấp và tính tiện dụng cao. Loại vải địa được sử dụng phổ biến nhất là vải VNT12, VNT16 ...



Hình ảnh thi công

Quy trình thi công vải địa kỹ thuật VNT14 không dệt như thế nào ?

Để sử dụng được hiệu quả bạn cần thực hiện đúng theo các bước sau đây:

Chuẩn bị bề mặt

- Mặt bằng trước khi trải vải cần phải được phát quang và dọn sạch gốc cây, bóc bỏ hữu cơ và các vật liệu không phù hợp khác, đào đắp đến cao độ thiết kế.
- Nền đường cần có độ dốc để thoát nước khi mưa. Cắm lại tim và cọc định vị phạm vi rải vải địa.
- Nếu mặt bằng thi công bị ướt, cần bơm, hút nước khô nền hoặc bề mặt diện tích trước khi áp dụng các cách thi công vải địa kỹ thuật.

Công tác trải vải và đổ vật liệu

- Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.
- Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.
- Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải.
- Trải vải địa kỹ thuật trên nền đường, lớp vải nọ nối tiếp lớp vải kia theo một khoảng phủ bì tùy thuộc vào sức chịu lực của đất
- Không cho phép thiết bị thi công đi lại trực tiếp trên mặt vải địa kỹ thuật VNT14
- Chiều dày lớp đắp đầu tiên trên mặt vải không nên nhỏ hơn 300 mm. Cần phải lựa chọn trọng lượng của thiết bị thi công phù hợp với điều kiện thực tế của đất nền sao cho vết hằn bánh xe trên lớp đắp đầu tiên không lớn hơn 75 mm để giảm thiểu sự xáo động hoặc phá hoại của nền đất yếu bên dưới.
- Lớp đắp đầu tiên trên mặt vải phải được đầm sơ bộ bằng bánh xích (của máy ủi) sau đó đầm bằng lu rung cho đến khi đạt được hệ số đầm chặt yêu cầu. Hệ số đầm chặt của lớp đầm đầu tiên trên nền đất yếu nên được lấy nhỏ hơn so với hệ số đầm chặt của các lớp bên trên khoảng 5%



Đồ vật liệu

Nối vải địa kỹ thuật

Tùy thuộc theo đặc điểm cũng như điều kiện thi công vải địa kỹ thuật phân cách hay lọc thoát nước mà sẽ có phương án nối may vải hoặc là nối chồng mí.

Đối với nối chồng mí

- Cần đảm bảo chiều rộng chồng mí đạt tối thiểu theo mép biên của cuộn vải địa kỹ thuật VNT14 và các đầu cuộn vải được lựa chọn theo điều kiện đất nền
- Đặc biệt chiều rộng mỗi nối chồng tối đa là 500mm.
- Riêng đường gập nối cần có đường viền lớn trên 100mm, đường khâu cách biên 5 – 15cm; khoảng cách giữa các mũi dao động từ 7 -10cm.



Quy trình trải vải địa kỹ thuật

Đối với trường hợp nối may

- Khi nối may cần dùng chỉ là sợi tổng hợp polypropylene, polyamide hay polyester để đảm bảo hiệu quả.
- Cường độ kéo của mối nối phải đạt tiêu chuẩn thí nghiệm ASTM D 4884 và lớn hơn hoặc bằng 50% so với cường độ kéo vải địa kỹ thuật.
- Cần chú ý khoảng cách từ mép vải tới đường may ngoài cùng tối thiểu là 25mm. Đối với đường may đôi thì khoảng cách giữa 2 đường may tối thiểu là 5mm
- Chú ý đường may phải nằm ở phía mặt trên của tấm để dễ dàng quan sát kiểm tra chất lượng.



TỔNG KHO CHỐNG THÂM

Địa chỉ : Số 480 Quang Trung, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP Hà Nội

Hotline : **0926.58.4444** Email: Tongkhochongtham24h@gmail.com
